TÒA ÁN NHÂN DÂN TX.PHÚ MỸ **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2020/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 11 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 2 Luật thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; điểm b Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về lãi, lãi suất;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2020/ TLST – VHN ngày 18 tháng 05 năm 2020 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị: Tôn Thị Thanh T, sinh năm 1990 - Địa chỉ: Tổ 5, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Anh: Nguyễn Chí Th, sinh năm 1983 - Địa chỉ: Ấp 1C, xã X1, huyện Y1, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của chị Tôn Thị Thanh T và anh Nguyễn Chí Th là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Chị T và anh Th đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Tân Th (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2009 ngày 12-02-2009.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh Th không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên công nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự.

[2]. Về con chung: Chị T và anh Th có hai con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 28-10-2008 và Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 21-02-2013. Chị T và anh Th thống nhất phù hợp với nguyện vọng của các con: Chị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung Nguyễn Chí T và Nguyễn Chí Tâm; anh Th và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung 3.000.000 đ/1 tháng (

1.500.000 đ/ 1 tháng/1 con) cho đến khi các con đủ 18 tuổi; anh Th có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên công nhận sự thỏa thuận này.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm việc dân sự: Mỗi người phải nộp 150.000 đ lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tôn Thị Thanh T và anh Nguyễn Chí Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tôn Thị Thanh T và anh Nguyễn Chí Th có hai con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 28-10-2008 và Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 21-02-2013.

Theo sự thỏa thuận của các đương sự và nguyện vọng của con:

+ Chị Tôn Thị Thanh T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung Nguyễn Chí T và Nguyễn Chí Tâm.

+ Anh Nguyễn Chí Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng)/ một tháng cho một con, thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 11-08-2020 cho đến khi các con chung Nguyễn Chí T và Nguyễn Chí Tâm đủ 18 tuổi.

+ Anh Nguyễn Chí Th có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở anh Th thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tôn Thị Thanh T và anh Nguyễn Chí Th không yêu cầu xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tôn Thị Thanh T và anh Nguyễn Chí Th, mỗi người phải nộp lệ phí sơ thẩm việc dân sự số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001071 ngày 14-05-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Chị Tôn Thị Thanh T và anh Nguyễn Chí Th đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường Phước Hòa, TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Thanh Hảo